

Số: 102 /GP-SoNNMT

Đồng Nai, ngày 12 tháng 08 năm 2025

GIẤY PHÉP KHAI THÁC NƯỚC DƯỚI ĐẤT

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 14/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 06/2025/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc phân cấp cho Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 12/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 127/QĐ-SoNNMT ngày 03 tháng 7 năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc phân công nhiệm vụ đối với Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác nước dưới đất của Hợp tác xã An Phát đề ngày 27 tháng 06 năm 2025 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoáng sản và Thuỷ lợi tại Báo cáo số 151/BC-KSTL ngày 08 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Hợp tác xã An Phát có địa chỉ trụ sở chính tại 779, khu phố Thiên Bình, phường Tam Phước, tỉnh Đồng Nai được khai thác nước dưới đất với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên công trình: Công trình khai thác nước dưới đất tại Mỏ đá Tân Cang 7, phường Tam Phước, tỉnh Đồng Nai của Hợp tác xã An Phát.
2. Mục đích khai thác nước: Phục vụ sản xuất và sinh hoạt trong phạm vi cơ sở.
3. Vị trí công trình khai thác nước dưới đất: Nằm trong khuôn viên đất của Mỏ đá Tân Cang 7, phường Tam Phước, tỉnh Đồng Nai của Hợp tác xã An Phát.
4. Tầng chứa nước khai thác: Khe nứt Jura (j_{1-2}).
5. Tổng số giếng: 01 giếng
6. Tổng lưu lượng nước khai thác: $15 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$.
7. Thời hạn của giấy phép là: 03 năm.
8. Chế độ khai thác của công trình: 365 ngày/năm.
9. Vị trí tọa độ, lưu lượng và các thông số của công trình cụ thể như sau:

Số hiệu	Tọa độ (VN2000, kinh tuyến trực $107^{\circ}45'$ múi chiếu 3°)		Chiều sâu đặt ống lọc (m)		Chiều sâu mực nước động lớn nhất cho phép (m)	Tầng chứa nước khai thác
	X(m)	Y(m)	Từ	Đến		
GK1	1204178	411129	20	60	40	Khe nứt Jura (j_{1-2})

(Có sơ đồ khu vực và vị trí công trình khai thác nước kèm theo)

Điều 2. Các yêu cầu đối với Hợp tác xã An Phát:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.
2. Thực hiện việc quan trắc mực nước, lưu lượng, chất lượng nước trong quá trình khai thác theo quy định.
3. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước ở trung ương và địa phương; cung cấp đầy đủ và trung thực thông tin, dữ liệu về hoạt

động khai thác tài nguyên nước của công trình vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia và theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Thực hiện trách nhiệm của chủ giấy phép theo quy định tại khoản 4 Điều 39, khoản 5 Điều 84 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; khoản 5 Điều 57 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

5. Thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình khai thác và thực hiện trách nhiệm của chủ giấy phép theo quy định tại Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước và Thông tư số 14/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước.

6. Thực hiện các quy định về việc cấm, hạn chế khai thác nước dưới đất theo quy định tại Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước.

7. Trường hợp do vận hành công trình gây sụt, lún đất, ô nhiễm, nhiễm mặn nguồn nước (nếu có), ảnh hưởng xấu tới nguồn nước, môi trường và các đối tượng khai thác, sử dụng nước khác, xảy ra sự cố công trình thì phải dừng phải ngay việc khai thác và báo cáo kịp thời đến các cơ quan chức năng để có biện pháp xử lý; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường và chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện giám sát hoạt động khai thác tài nguyên nước dưới đất theo quy định tại Điều 86, Điều 87 và Điều 92 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước. Tiếp tục thực hiện cập nhật, kết nối, truyền dữ liệu về số liệu giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước và Báo cáo hoạt động khai thác tài nguyên nước vào “Hệ thống báo cáo trực tuyến tài nguyên nước” của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai tại địa chỉ <https://ungdung.stnmt.dongnai.gov.vn/baocaotruoctuyennuoc> cho đến khi Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia đi vào vận hành chính thức.

9. Lưu trữ các thông tin, số liệu về quan trắc lưu lượng khai thác của công trình, mực nước tại giếng khai thác theo quy định, trường hợp dữ liệu bị gián đoạn do sự cố về thiết bị, đường truyền thì phải có biện pháp thực hiện quan

trắc, lưu trữ số liệu và cập nhật đầy đủ thông tin, số liệu theo quy định sau khi sự cố được khắc phục, cập nhật tình hình lún bất thường bề mặt đất tại khu vực khai thác.

10. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Luật Tài nguyên nước, nghĩa vụ về tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước và các nghĩa vụ tài chính khác trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định pháp luật. Liên hệ Thuế tỉnh Đồng Nai để được hướng dẫn và kê khai, nộp thuế tài nguyên đối với nước thiên nhiên theo quy định của pháp luật về thuế tài nguyên.

11. Thực hiện đúng các cam kết như đã nêu trong Hồ sơ đề nghị cấp phép; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác của thông tin, số liệu trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép và những ảnh hưởng bất lợi của công trình đến đến xã hội và môi trường; có trách nhiệm hỗ trợ người dân địa phương nơi xây dựng công trình.

12. Nếu có sự thay đổi nội dung giấy phép thuộc trường hợp điều chỉnh hoặc cấp lại thì phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh hoặc cấp lại giấy phép khai thác nước dưới đất và hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định (nếu có).

13. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến mục đích sử dụng nước theo quy định.

14. Trong thời gian được cấp phép khai thác nước dưới đất, nếu giếng khoan thuộc công trình bị hỏng, không còn sử dụng hoặc không có kế hoạch tiếp tục sử dụng thì Chủ giấy phép phải thực hiện trám lấp giếng theo quy định.

15. Kết hợp hoặc luân phiên giữa các nguồn nước nhằm tối ưu hoá việc sử dụng nguồn nước cho các mục đích sử dụng và lợi ích về kinh tế do nguồn nước mang lại. Trường hợp khu vực đã có hệ thống cấp nước sạch tập trung, Chủ dự án phải liên hệ với đơn vị cấp nước tại khu vực để có phương án đầu nối, sử dụng nguồn nước cấp tập trung nhằm đảm bảo chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt (nước dùng cho ăn uống, vệ sinh) đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt theo Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 19/02/2025 về việc tăng cường hiệu quả quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

16. Định kỳ hằng năm (trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo), báo cáo hoạt động khai thác, sử dụng nước dưới đất của công trình đến Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

Điều 3. Phòng Khoáng sản và Thủy lợi - Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm cập nhật thông tin của giấy phép này vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia; theo dõi, giám sát hoạt động khai thác, sử dụng nước dưới đất của công trình này.

Điều 4. Hợp tác xã An Phát được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 42 của Luật Tài nguyên nước năm 2023 và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định pháp luật.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất 45 ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Hợp tác xã An Phát còn tiếp tục khai thác nước dưới đất như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Hợp tác xã An Phát;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước- BNNMT (để b/c);
- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Tài chính, Thuế tỉnh Đồng Nai (để p/h);
- UBND phường Tam Phước (để theo dõi, g/s);
- Trung tâm PVHC công tỉnh (để p/h);
- Quỹ Nông nghiệp và Môi trường (để biết);
- Lưu: VT, KSTL (10b);

Yen(Bach)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Võ Văn Dinh